

Số -KH/ĐU

Dự thảo

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 31/12/2025
của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường bảo đảm an ninh mạng,
bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị**

Thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU, ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I về thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị (gọi tắt là *Chương trình hành động số 23-CTr/TU*), Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức quán triệt đầy đủ, triển khai đồng bộ, kịp thời, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh và các tầng lớp Nhân dân toàn tỉnh và xã hội về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu.

- Cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị (gọi tắt là Chỉ thị số 57-CT/TW) và Chương trình hành động số 23-CTr/TU bằng những nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn, gắn với việc triển khai các đường lối, chủ trương của Đảng trong lĩnh vực an ninh mạng.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này, kịp thời bổ sung, cập nhật những chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp mới vào Kế hoạch trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và toàn dân về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu

a) Nội dung

- Quán triệt sâu sắc quan điểm bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an

ninh dữ liệu là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, cấp bách; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước. Lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân đóng vai trò chủ chốt. Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân, xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc trên không gian mạng.

- Chuyển dịch tư duy chiến lược từ “Phòng thủ bị động” sang “Phòng thủ chủ động”, “Phòng thủ tích cực”, xây dựng “Thế trận an ninh mạng chủ động, toàn diện”; những nguy cơ, thách thức về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu phải được nhận diện và xử lý từ sớm, từ xa, sẵn sàng có các biện pháp phòng vệ tương xứng để răn đe, vô hiệu hoá các nguy cơ, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc.

- Quán triệt phương châm “Tự chủ, tự lực, tự cường” trong xây dựng tiềm lực an ninh mạng. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tập trung phát triển, khai thác, sử dụng hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng Việt Nam, ưu tiên làm chủ công nghệ lõi, giải pháp bảo mật tiên tiến, ứng dụng mạnh mẽ trí tuệ nhân tạo, công nghệ mới vào lĩnh vực an ninh mạng, coi đây là những nhiệm vụ chiến lược để bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên không gian mạng. Áp dụng cơ chế đột phá, đặc thù, ưu đãi nhất trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo để phát triển hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng, an ninh dữ liệu.

- Bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu là yếu tố nền tảng, yêu cầu bắt buộc ngay từ khâu quy hoạch, thiết kế, xây dựng, vận hành hệ thống thông tin. Hệ thống chưa bảo đảm an toàn, an ninh thì kiên quyết chưa đưa vào sử dụng. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá an ninh mạng đối với các hệ thống công nghệ thông tin. Việc thu thập, quản lý, khai thác dữ liệu số phải được bảo vệ ở mức độ cao nhất; tuyệt đối không để lộ, lọt bí mật nhà nước, dữ liệu nhạy cảm, kể cả trong quá trình thử nghiệm.

- Người đứng đầu cấp uỷ, thủ trưởng các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về công tác bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước tại đơn vị mình. Kết quả công tác này là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động hằng năm.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng an ninh mạng; đưa nội dung này vào chương trình của hệ thống giáo dục quốc dân, chuyên đề trong Phong trào “Bình dân học vụ số” để xây dựng “thế hệ công dân

số” văn minh, tuân thủ pháp luật. Triển khai đánh giá tín nhiệm mạng, phát triển cơ chế liên kết và hợp tác nhằm xây dựng một không gian mạng an toàn, tin cậy, thúc đẩy các giá trị nhân văn và nâng cao ý thức trách nhiệm bảo đảm an ninh không gian mạng đến mọi người dùng; phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh mạng; phát huy trách nhiệm xã hội của cơ quan báo chí và người có uy tín trong việc định hướng dư luận, lan toả thông tin tích cực và đấu tranh với các thông tin xấu độc. Tập trung đào tạo, nâng cao năng lực, kỹ năng của lực lượng chuyên trách về an ninh mạng.

- Triển khai hệ thống định danh và xác thực không gian mạng quốc gia; thống nhất định danh công dân, người dùng mạng xã hội, thuê bao viễn thông và tài nguyên Internet (tên miền, địa chỉ IP...). Kiên quyết xử lý triệt để tình trạng SIM “rác”, tài khoản “ảo”, nặc danh; áp dụng biện pháp xác thực danh tính bắt buộc đối với người dùng mạng xã hội và cơ chế kiểm soát độ tuổi để bảo vệ trẻ em trên không gian mạng.

b) Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên.

c) Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

a) Nội dung

- Khẩn trương rà soát, báo cáo, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, thống nhất, đồng bộ hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về an ninh mạng, bảo mật thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu quốc gia, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Xây dựng chế tài xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

- Thống nhất đầu mối, phân định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Trong đó (1) Về an ninh mạng: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Công an về hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của toàn hệ thống chính trị và quản lý hoạt động cung cấp sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng đối với các hệ thống này và cơ yếu trong phạm vi Bộ Quốc phòng quản lý. (2) Về mật mã và sản phẩm mật mã: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Ban Cơ yếu Chính phủ để triển khai đồng bộ, thống nhất tại địa phương.

- Quy hoạch và phát triển hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu quốc gia bảo đảm hiện đại, đồng bộ, an toàn. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật yêu cầu hồ sơ thiết kế hệ thống thông tin, dự án chuyển đổi số phải có cấu phần an ninh mạng được thẩm định,

phê duyệt trước khi đầu tư xây dựng.

- Triển khai thực hiện Khung quản trị rủi ro an ninh mạng quốc gia theo tiêu chuẩn quốc tế theo hướng dẫn của bộ, ngành liên quan; chuyển đổi tư duy từ quản lý kỹ thuật thuần túy sang quản trị rủi ro toàn diện nhằm tăng tính chủ động phân bổ nguồn lực và giảm thiểu tổn thất.

- Tổ chức đánh giá, hoàn thành tốt các tiêu chí của Bộ Chỉ số bảo đảm an ninh mạng quốc gia hằng năm (khi Bộ Công an xây dựng, triển khai).

- Hoàn thiện cơ chế trao đổi, chia sẻ thông tin và quy trình phối hợp ứng cứu sự cố giữa tổ chức đảng, chính quyền và các cơ quan, tổ chức trong nước và ngoài địa phương có liên quan.

- Báo cáo, đề xuất trong xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý quản lý chặt chẽ hoạt động của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên không gian mạng (bao gồm cả dịch vụ xuyên biên giới). Quy định rõ trách nhiệm của các doanh nghiệp viễn thông, Internet, tài chính, ngân hàng trong việc bảo đảm an ninh hệ thống và phối hợp với cơ quan chức năng (Bộ Công an, Bộ Quốc phòng); thiết lập cơ chế kết nối kỹ thuật, cung cấp dữ liệu, chứng cứ điện tử nhanh chóng, kịp thời, bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống" để phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm và bảo vệ chủ quyền quốc gia; đơn giản hoá thủ tục hành chính trong các tình huống khẩn cấp về an ninh mạng.

b) Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên.

c) Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tập trung đầu tư, hiện đại hóa hạ tầng, công nghệ và các giải pháp kỹ thuật bảo đảm an ninh mạng

a) Nội dung

- Triển khai ứng dụng thuật toán mật mã kháng lượng tử để bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm an ninh mạng trước thách thức về công nghệ giải mã sử dụng tính toán lượng tử; làm chủ các công nghệ lõi chiến lược như công nghệ mật mã, thiết kế và sản xuất chip bảo mật "Make in Vietnam"; khuyến khích xã hội hoá đối với công tác phát triển, ứng dụng sản phẩm mật mã dân sự để bảo mật thông tin (khi Chính phủ triển khai và hướng dẫn thực hiện).

- Xây dựng kiến trúc bảo vệ an ninh mạng đồng bộ, thống nhất, đa lớp hỗ trợ bảo vệ hệ thống thông tin tại địa phương. Xây dựng, nâng cao năng lực của Trung tâm An ninh mạng của địa phương. Mở rộng kết nối giám sát an ninh mạng đến toàn

bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin, hệ thống dùng chung của toàn hệ thống chính trị. Đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thiết lập kênh kết nối trao đổi thông tin, dữ liệu phục vụ giám sát, điều phối ứng cứu, khắc phục sự cố an ninh mạng theo hướng dẫn của lực lượng chuyên trách an ninh mạng tại địa phương.

- Triển khai hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an ninh mạng (*khi Chính phủ triển khai*); tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá định kỳ công tác bảo đảm an ninh thông tin, an ninh mạng. Tập trung phát triển giải pháp kỹ thuật bảo đảm tuyệt đối an toàn cho các hệ thống thông tin trọng yếu; tăng cường phối hợp chặt chẽ, hiệp đồng tác chiến giữa các lực lượng chuyên trách trong bảo vệ an ninh mạng toàn hệ thống chính trị tại địa phương.

- Rà soát, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương điều chỉnh quy hoạch hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng tập trung máy chủ về các trung tâm dữ liệu đạt chuẩn, đủ điều kiện an ninh mạng. Tăng cường bảo đảm an ninh kết nối, duy trì sự ổn định, thông suốt và an toàn của các luồng dữ liệu quốc gia, kết nối quốc tế trong mọi tình huống, kể cả khi xảy ra thảm họa, chiến tranh.

- Bảo đảm nguồn lực tài chính bền vững cho công tác an ninh mạng. Thực hiện nghiêm quy định ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an ninh mạng trong nước trong các dự án đầu tư công. Bảo đảm tỉ lệ kinh phí chi cho an ninh mạng, bảo mật thông tin đạt tối thiểu 15% tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, lãng phí.

b) Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên.

c) Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân trên không gian mạng; phát triển tiềm lực, công nghệ và nguồn nhân lực

a) Nội dung

- Xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân trên không gian mạng vững chắc. Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân; huy động sức mạnh tổng hợp của các doanh nghiệp công nghệ, viễn thông và các tầng lớp nhân dân. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet phải xác định rõ trách nhiệm là “tuyến đầu” trong bảo vệ an ninh mạng.

- Ưu tiên phát triển các sản phẩm “Make in Vietnam”. Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút doanh nghiệp công nghệ, cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo tham

gia phát triển hệ sinh thái an ninh mạng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao. Tăng cường liên kết giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp trong đào tạo, huấn luyện thực chiến. Xây dựng mạng lưới chuyên gia an ninh mạng trong và ngoài địa phương, sẵn sàng huy động nguồn lực xã hội tham gia ứng cứu sự cố, tình huống nguy hiểm về an ninh mạng tại địa phương.

b) Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên.

c) Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Về hợp tác quốc tế trên lĩnh vực an ninh mạng

a) Nội dung

- Tăng cường và làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác song phương, đa phương trên lĩnh vực an ninh mạng, trọng tâm là chia sẻ thông tin tình báo, cảnh báo sớm; phối hợp quốc tế phòng, chống và ứng phó sự cố tấn công mạng; điều tra, truy tố tội phạm mạng xuyên quốc gia có liên quan đến địa phương; bảo đảm độc lập, tự chủ, chủ quyền quốc gia trong quá trình hợp tác, tiếp thu kinh nghiệm, công nghệ và chuẩn mực quốc tế về an ninh mạng.

- Triển khai hiệu quả, thực chất Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng năm 2025 (Công ước Hà Nội) theo hướng dẫn của bộ, ngành liên quan. Tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin với lực lượng chức năng các nước; cử cán bộ đi đào tạo, huấn luyện chuyên sâu tại nước ngoài và tích cực tham gia các cuộc diễn tập an ninh mạng quốc tế (nếu có).

b) Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên.

c) Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy tổ chức quán triệt nghiêm túc, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Hằng năm, **trước ngày 25/9**, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Văn phòng Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh*) tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Đảng ủy Công an tỉnh*) nắm, lãnh đạo, chỉ đạo **trước ngày 01/10**.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo, đề xuất tham mưu các cấp, ngành có liên quan trong xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách đột phá đặc thù, ưu đãi vượt trội để thu hút, giữ chân các chuyên gia, nhân tài an ninh mạng, đào tạo nhân lực chất lượng cao cho địa

phương. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng tại địa phương.

Lãnh đạo, chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, chủ trì, phối hợp xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao; tích hợp kiến thức an ninh mạng vào hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy chủ trì, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị, Chương trình hành động của Tỉnh ủy sâu rộng trong toàn Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Văn phòng Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo, đề xuất, sửa đổi, bổ sung các vấn đề mới vào Kế hoạch, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Đảng ủy Công an tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Cấp ủy Chi bộ, Đảng bộ cơ sở trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**